

CHÍNH TRỊ - LUẬT

VAI TRÒ CỦA NỮ NGHỊ SĨ TRONG CÁC KHOẢN CHI XÃ HỘI CỦA NGÂN SÁCH MỸ

Nguyễn Hồng Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Lịch sử Quốc hội Mỹ cho biết, nữ nghị sĩ đầu tiên của Mỹ là bà Jeannette Rankin, đại biểu bang Montana, được bầu làm nghị sĩ năm 1917. Từ đó đến nay, số nghị sĩ là nữ đều tăng dần ở các khoá Quốc hội Mỹ tiếp theo. Đến năm 2006, số nữ nghị sĩ trong Quốc hội đã lên tới 244 người, trong đó, 28 nữ là thượng nghị sĩ; còn lại là hạ nghị sĩ và có một số làm việc liên tục ở cả hai viện. Trên thế giới, số lượng đại biểu nữ trong quốc hội tăng là khuynh hướng chung hiện nay. Tính đến cuối năm 2007, trên thế giới có 42.875 nữ nghị sĩ. Trong số này, 7.450 nghị sĩ là nữ lập pháp, chiếm 17,4% tổng số nữ nghị sĩ. Như vậy, trên thế giới hiện nay cứ 6 đại biểu quốc hội thì 1 là nữ. Số nữ nghị sĩ lập pháp năm 2006 chiếm 16,7%, cao hơn 1,5 lần so với năm 1995.

Sau lần bầu cử quốc hội giữa nhiệm kỳ năm 2006, số nữ nghị sĩ ở bộ phận lập pháp của quốc hội đạt mức cao nhất trong lịch sử Quốc hội Mỹ, lên tới 90 người, chủ yếu là ở Hạ viện - 74 nữ nghị sĩ, còn ở Thượng viện là 16 nữ nghị sĩ. Hiện nay ở cả hai viện, số nghị sĩ nữ chiếm 16% tổng số nghị sĩ của Mỹ.

Thực tế những năm qua cho thấy, tăng đại biểu nữ trong các cơ quan

lập pháp thường gắn liền với việc tăng chi cho các nhu cầu xã hội của ngân sách Liên bang và ngân sách các bang. Về mặt khách quan, phụ nữ trong bộ máy công quyền thường quan tâm đến các khoản chi cho phát triển kinh tế - xã hội; chi cho y tế, giáo dục, đào tạo và đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động; chi củng cố các thiết chế gia đình, bảo vệ bà mẹ, trẻ em, trợ giúp người nghèo, người già cô đơn v.v....

Ở Mỹ, kinh tế gia đình hiện nay chủ yếu dựa vào lao động nội trợ của phụ nữ (chăm sóc con, cha mẹ già, kim chỉ vá may, tổ chức vui chơi, giải trí, nghỉ ngơi những ngày lễ, hội hè v.v...). Bởi vậy, về mặt chính trị, việc phụ nữ được bầu làm đại biểu quốc hội cho thấy vai trò hết sức quan trọng của phụ nữ trong kinh tế gia đình, cũng như trong thiết chế có ý nghĩa xã hội. Bầu nữ vào quốc hội được coi là nhân tố hết sức quan trọng để giải quyết vấn đề bình đẳng nam nữ, bình quyền xã hội.

Viện Nghiên cứu chính sách nữ (Mỹ) cho rằng, phụ nữ trong cơ quan quyền lực có tác động tích cực nhất đến các cuộc tranh luận chính trị, thực hiện triệt để các đạo luật mà trước đây các nam chính khách xem thường, nhưng lại có ý nghĩa rất lớn

đối với phụ nữ¹. Nhưng, phân tích sâu hơn những sáng kiến lập pháp của phụ nữ cho thấy rằng, phụ nữ Mỹ trong quốc hội thường nghiêng về ủng hộ:

- Những chương trình nghị sự nhằm đạt được bình đẳng thực sự nam nữ và giải quyết các vấn đề về phụ nữ.

- Các chương trình xã hội nghiêng về phục vụ phụ nữ, trẻ em.

Thực tế cho phép nói rằng, nhờ các khoản chi lớn cho các nhu cầu xã hội mà người Mỹ giải quyết được vấn đề bất bình đẳng của phụ nữ ở cấp ngân sách Liên bang.

Phân tích so sánh tình hình lập pháp ở hai khoá Quốc hội Mỹ (khoá 103 và khoá 104) cho thấy rằng, ở khoá 103 (năm 1993 - tháng 1/1995), Quốc hội Mỹ đã thông qua 510 dự luật đề cập đến vấn đề nữ, trong đó có 221 dự luật về quyền bình đẳng phụ nữ trong xã hội và 264 dự luật về các chương trình xã hội phục vụ phụ nữ và trẻ em. Còn ở khoá 104 (năm 1995 - tháng 1/1997) đã thông qua 569 dự luật liên quan đến quyền phụ nữ trong xã hội, trong đó có 175 dự luật về quyền bình đẳng của phụ nữ và 351 dự luật về các chương trình xã hội đề cập đến vấn đề bảo vệ phụ nữ và trẻ em.

Tài liệu thăm dò dư luận xã hội về vai trò của phụ nữ trong xã hội do Trung tâm nghiên cứu về phụ nữ công bố cho biết, 67% số người được hỏi ý kiến cho rằng, phụ nữ giải quyết tốt hoặc có thể giải quyết tốt hơn nam giới trong các vấn đề xã hội; chỉ 8% phản đối trực tiếp vấn đề này. Tài liệu này còn cho rằng, phụ nữ tham gia vào các quá trình lập pháp, góp phần tích cực vào việc giải quyết vấn đề giảm đói nghèo, vấn đề màu da sắc tộc

ở các cấp của toàn bộ Liên bang, nếu không muốn nói rằng, chính quá trình lập pháp có nữ tham gia đã trở nên có tính chất dân chủ, công khai hơn².

Vai trò của phụ nữ Mỹ ở cấp lập pháp cao nhất trong 90 năm qua được các nhà sử học Mỹ chia thành 4 giai đoạn như sau:

1. Giai đoạn 1917-1934. Ở giai đoạn này số nữ nghị sĩ không nhiều, phần lớn họ là đại biểu của phong trào bầu cử phụ nữ vào quốc hội. Do vậy, sau khi trở thành nghị sĩ, họ không phải lúc nào cũng làm tốt chức năng đại biểu dân cử, mà chủ yếu chỉ nhằm đặt vấn đề bình đẳng nam nữ về thu nhập. Chính nhờ dự luật do các nữ nghị sĩ bảo trợ nhằm bảo vệ bà mẹ và trẻ em, ngân sách Liên bang đã dành nhiều tiền cho chương trình đào tạo nữ y tá theo dự luật này. Đây là bước tiến đầu tiên trong lịch sử lập pháp Mỹ dành nhiều kinh phí cho chương trình xã hội³.

2. Giai đoạn 1935-1954. Giai đoạn này gồm cả thời kỳ hậu đại suy thoái, "Chiến tranh thế giới thứ hai" và bắt đầu "Chiến tranh Lạnh". Ở giai đoạn này, người phụ nữ mang sắc thái mới, trở thành các chính khách trên quy mô toàn nước Mỹ. Tình hình mới đã bắt đầu làm thay đổi triệt để vai trò và địa vị của phụ nữ trong đời sống kinh tế - xã hội Mỹ, nổi bật là từ khi Tổng thống Rooservelt thi hành "chính sách mới - New Deal". Theo đường lối này, mọi chương trình xã hội đều phải thông qua quốc hội. Chỗ dựa của ông ở đây là các nữ nghị sĩ, vì nữ nghị sĩ chẳng những là đồng minh tự nhiên của Tổng thống, mà ở nhiều trường hợp, còn là đồng tác giả với Tổng thống trong một số chính sách xã hội. Đó là lịch sử phụ nữ Mỹ tham

gia xây dựng ngân sách Liên bang Mỹ ở thời Tổng thống Rooservelt.

3. Giai đoạn 1955-1976. ở giai đoạn này phụ nữ đóng vai trò người lãnh đạo phong trào đòi quyền công dân, chống chiến tranh ở Việt Nam. Nửa đầu thập niên 70 của thế kỷ XX, ở Mỹ xảy ra vụ "Watergate", do vậy, thế hệ phụ nữ mới (phụ nữ canh tân) đã được bầu vào quốc hội nhằm tìm cho mình một chính khách mới, để kiên quyết từ bỏ vai trò xã hội gò bó mà lịch sử đã để lại cho phái nữ trong Quốc hội Mỹ. Từ đó, các nữ nghị sĩ đã xây dựng chương trình hoạt động lập pháp của mình và thường lồng ghép chương trình này vào các chương trình xã hội của ngân sách Liên bang. Trong suốt thập niên 60 của thế kỷ vừa qua, một loạt chương trình xã hội do các nữ nghị sĩ vạch ra đã được dùng làm phương pháp cơ bản trong hoạt động lập pháp của quốc hội.

Ở giai đoạn này, các nữ nghị sĩ đã trở thành các chiến hữu tin tưởng nhất, tích cực nhất của Tổng thống, vì các biện pháp do nữ nghị sĩ đề xuất đều nhằm đem lại phúc lợi cao cho mọi công dân Mỹ. Chính ở giai đoạn này, các khoản chi xã hội của ngân sách Liên bang đã trở thành mục tiêu chính trong hoạt động của chính phủ. Lần đầu tiên trong lịch sử Mỹ, các khoản chi xã hội chiếm khoảng 50% tổng số chi của ngân sách Liên bang.

4. Giai đoạn 1977-2008. Đây là giai đoạn các nữ chính khách Mỹ sinh ra sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trở thành những người tham gia bình đẳng vào các quá trình lập pháp. Họ đã tạo ra các phe phái chính trị riêng trong hai đảng nhằm thiết lập và bảo vệ ngân sách và các chương trình định hướng xã hội ở cấp lập pháp của chính

phủ. Do vậy, không phải ngẫu nhiên mà từ giữa thập niên 70 của thế kỷ XX, khi các khoản chi cho các mục tiêu xã hội trở thành các khoản ưu tiên của ngân sách Liên bang, thì vai trò của nữ nghị sĩ ngày càng quan trọng trong bộ phận lập pháp (bộ phận chớp bu) của quốc hội.

Bắt đầu từ năm 1977, đã có 134 nữ nghị sĩ làm việc ở quốc hội, chiếm 58% tổng số nữ được bầu vào quốc hội - đạt tỷ lệ cao nhất trong lịch sử nữ tham gia lập pháp. Trong 30 năm qua, đại diện nữ trong cơ quan lập pháp ngày một tăng - từ 18 người năm 1977 tăng lên 90 người hiện nay, tăng mạnh là từ đầu thập niên 90. Năm 1992 có 36 nữ nghị sĩ làm việc ở quốc hội lập hiến - tăng gấp 2 lần so với năm 1977, vì vậy năm 1992 được coi là "Năm phụ nữ" trong lịch sử lập pháp Mỹ. Quốc hội thiên về nữ là hiện tượng mới về nguyên tắc trong hệ thống chính trị Mỹ. Từ năm 1789 - năm Hiến pháp đầu tiên của Mỹ ra đời cho đến nay, đã có gần 12 nghìn nhà lập pháp làm việc ở Quốc hội Mỹ, nhưng số nữ là nhà lập pháp chỉ chiếm chưa đầy 2% (\approx 240 người).

Điều đáng nhấn mạnh ở đây là số đại biểu nữ trong quốc hội ngày càng tăng, chiếm địa vị hàng đầu ở các bộ ngành ngày càng nhiều. Trong 90 năm tham gia quốc hội, kể từ thời bà Jeannette Rankin, nữ nghị sĩ đầu tiên của Mỹ cho đến nay, các nữ nghị sĩ đã trải qua không ít khó khăn - từ chỗ chỉ có một vài nữ nghị sĩ, lại không có quyền bình đẳng với các đồng nghiệp nam giới, nhưng biết tự khẳng định mình, coi mình là đại biểu quốc hội, chứ không phải phụ nữ thường dân, để luận chiến quyết

liệt với đồng nghiệp nam giới, những người coi thường phụ nữ trong các vấn đề xã hội. Nhờ vậy, cho đến nay các nữ nghị sĩ đã chiếm được vị trí xứng đáng trong các cơ quan lập pháp, đạt đỉnh cao về danh vọng chính trị, có toàn quyền yêu sách đối với Tổng thống nước mình về những vấn đề phụ nữ quan tâm, ích quốc, lợi dân.

Sở dĩ phụ nữ ngày càng được bầu nhiều vào quốc hội, đạt nhiều danh vọng cao trong xã hội chủ yếu có lẽ là vì phụ nữ thường quan tâm đến các vấn đề xã hội, đến công ăn việc làm, và đời sống của các tầng lớp xã hội, nhất là lớp người nghèo, già yếu, cô đơn.

Điều này được thể hiện ở hồi ký của các phụ nữ đã một thời là nữ nghị sĩ lập pháp trong Quốc hội Mỹ. Trong hồi ký của mình, bà Jeannette Rankin cho biết: "... Hàng trăm nam giới (nam nghị sĩ) đang giải quyết vấn đề thu - chi ngân sách, chính sách đối ngoại và các dự án thủy lợi, còn ở đó (trong quốc hội) - không một mống phụ nữ nào quan tâm đến nguồn tài sản quý giá nhất của dân tộc - đến các trẻ em."⁴ Còn một nữ đại biểu quốc hội bang New York cho rằng, nhiều vấn đề về phụ nữ - phần lớn là vấn đề gia đình - chưa được

đưa vào ống kính lập pháp của quốc hội, của giới cầm quyền mà rêu - đó là các vấn đề về trẻ em, vấn đề sức khoẻ phụ nữ và bảo đảm giữ gìn hạnh phúc gia đình v.v... Nói như vậy không có nghĩa là nam giới xem thường các vấn đề này, mà muốn nói rằng, đây không phải là các vấn đề được đề cao của nam giới trong quốc hội. Và bà cho rằng, trong công tác lập hiến của Quốc hội Mỹ còn nhiều vấn đề quan trọng cần được giải quyết, mà muốn giải quyết được các vấn đề này, nếu không có phụ nữ, thì không ai có thể làm thay⁵. Có lẽ vì vậy mà hai nữ nghị sĩ này muốn kiên trì ở quốc hội để giải quyết tiếp các vấn đề mà phái nữ quan tâm, lo lắng cho xã hội ■

Chú thích:

- 1) Xem - Institute for Women's policy Research. May 2002, P.1 (<http://www.iwp.org>)
- 2) Xem - Ahead to 2008: Women's Role and Voting Priorities. WILL/WAND Conference. Celinda Lake. 1/10/2007. P. 13-14.
- 3) Xem. Những yếu tố chính trị để tăng chi của chính phủ Liên bang - "Mỹ và Canada", số 3/2007.
- 4) Xem - Smith N., Rankin J. America's Conscience - Helena: Montana Historical Society. 2005. P.102.
- 5) Xem - "Congressional Record" - 13/4/1994.